

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

MB-NMD-231

☒ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 01..tháng 07..năm 2016. Ca:...../.....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	11352,12	45,7	-	116,5	-	228	99,9	106,7	Trần Hữu Tung	Thiết bị đo CO, SO ₂
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										đang chờ sửa chữa.
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										vt đo trực tiếp
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	11495,9	45,9	-	82,8	-	157	99,9	106,8	Lê Hồng Thạc	đo qua ống
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										đang chờ sửa
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										quy định.
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	8017,6	83,2	-	61,9	-	0,7	100,1	94,8	Huỳnh Công Nhật	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		11524,9	46	-	76,7	-	145	99,9	107	Huỳnh Công Nhật	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

**BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC**

☐ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☒ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 1...tháng 7...năm 2025 Ca: 1...A.B.

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)		O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
			Bụi tổng (mg/Nm ³)								
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-	Trần Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1	46859	584	14,1	7352	0,3	1624	103	110		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
	Giá trị trung bình theo ca điểm có sự cố 1	44516	60	14,6	907,3	0,2	143	102	109		
Chiều	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2									Trần Văn	
	Giá trị trung bình theo ca										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1	42484	62	20	102	0,2	0,06	103	109		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca									Nguyễn Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
	Giá trị trung bình ngày:	44618	60	16	550	0,2	101	102	109		

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của

Chính phủ ban hành.

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

MB-NMD-231

☐ Lò hơi Động lực; ☒ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày: 04..tháng...7...năm 2022. Ca: D./A./B.

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	247135	55,1	20,4	4,3	1,4	1,6	104,4	150,9	Đỗ Văn Lương	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	247135	55,1	20,8	4,1	1,21	1,6	101	151	Huy N. Q. Huy	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	94567	83,2	21,8	9,0	1,9	1,5	102	119,9	Đỗ Văn Lương	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		242153	55,1	20,7	4,1	1,4	1,6	101	151,9	Đỗ Văn Lương	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.